

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 6 - LÀO CAI**
Bản án số: 35/2026/HS-ST
Ngày 12 – 3 - 2026

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - LÀO CAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng

Bà Mai Thị Hiền

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chang – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 6
- Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà
Ứng Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 6 - Lào Cai. Xét xử
sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2026/TLST-HS ngày 05 tháng
02 năm 2026 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2026/QĐXXST-HS ngày 27
tháng 02 năm 2026 với bị cáo:

SÙNG A C; Tên gọi khác: Không - Sinh ngày: 20/3/1999 tại tỉnh Lào Cai

Nơi đăng ký thường trú: Thôn Vạn Dền Sứ 2, xã Tả Van, tỉnh Lào Cai; Nghề
nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không biết chữ; Dân tộc: Mông; Giới
tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Sùng A C và bà Tẩn
Thị S. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 10/12/2025, tạm giam ngày 13/12/2025 hiện đang bị
tạm giam tại Trại tạm giam Công an số 1 tỉnh Lào Cai. Có mặt

Người bào chữa cho bị cáo: Bà La Thị Huyền Trang – Trợ giúp viên pháp lý
trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt

Bị hại: Chị Trần Thị C

Địa chỉ: Thôn Công Trường 5/1, phường Cam Đường, tỉnh Lào Cai. Vắng mặt,
có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị H

Địa chỉ: Tổ dân phố số 5, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án
được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 08/12/2025, Sùng A C đi xe buýt từ phường Sa Pa, tỉnh Lào Cai xuống phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai để xin việc làm. Đến trưa ngày 08/12/2025, do không có tiền mua đồ ăn nên Sùng A C đã đi bộ ở các tuyến đường thuộc địa phận phường Lào Cai để xin đồ ăn của các hộ dân. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, khi đi đến cửa hàng bán hoa số nhà 069, đường Cốc Lếu, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai của chị Trần Thị C, Sùng A C đứng ngoài cửa nhìn vào trong nhà thấy chị Trần Thị C đang nằm ngủ trên giường tại phòng khách, bên cạnh đặt 01 chiếc điện thoại di động màu xanh tím nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Sùng A C đến chỗ chị Trần Thị C đang nằm rồi cầm chiếc điện thoại cất vào túi quần bên trái đang mặc rồi nhanh chóng rời đi. Sau khi trộm cắp được chiếc điện thoại, Sùng A C đến cửa hàng mua bán, sửa chữa điện thoại tại số nhà 229, đường Hoàng Liên, phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai của chị Nguyễn Thị H và bán lại với giá 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*). Ngày 09/12/2025, chị Trần Thị C đã đến Công an phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai trình báo vụ việc. Ngày 10/12/2025, Sùng A C đã đến Công an phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai để đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản tài sản số 05/KL-HĐĐG ngày 10/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân phường Lào Cai xác định: 01 (*Một*) điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 PRO màu xanh tím, số máy 5TV03ZD/A, số IMEI 351080471082153, dung lượng 128GB, năm sản xuất 2023, điện thoại cũ đã qua sử dụng có giá trị là 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*).

Về trách nhiệm dân sự: Đối với bị hại Trần Thị C sau khi nhận lại tài sản bị Sùng A C trộm cắp ngày 08/12/2025, quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt ngày 02/3/2026, chị không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự, đồng thời đề nghị xử lý Sùng A C theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H, là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 PRO của Sùng A C ngày 08/12/2025 với số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*): Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Sùng A C phải trả lại số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

Người bào chữa cho bị cáo Sùng A C là bà La Thị Huyền Trang trình bày lời bào chữa:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, sau khi xảy ra sự việc bị cáo đã đến Công an phường Lào Cai để đầu thú.

Do bị cáo là người dân tộc thiểu số, trình độ học vấn không có và nhận thức về pháp luật còn hạn chế nhất định. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 - Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo 06 tháng tù để bị cáo có cơ hội được trở thành người có ích cho xã hội.

Bị cáo là người dân tộc, sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Cáo trạng số 96/CT-VKS ngày 05/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai truy tố bị cáo Sùng A C về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội "Trộm cắp tài sản" xử phạt bị cáo với mức án tù 06 (Sáu) tháng đến 09 (Chín) tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng và án phí: Đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 280.000 đồng tạm giữ của bị cáo do phạm tội mà có, bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí cho bị cáo, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an tỉnh Lào Cai; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Lào Cai; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đã có đủ cơ sở để kết luận, ngày 08/12/2025 bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của chị Trần Thị C là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 PRO thì bị phát hiện. Giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 15.000.000 đồng. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận hành vi trộm cắp tài sản của bị cáo Sùng A C đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội, bị cáo là người có sức khỏe, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nhưng thiếu ý thức, coi thường pháp luật và cố ý thực hiện hành vi phạm tội, theo xác nhận của Công an xã Tả Van thì bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, thường xuyên đi lang thang và vắng mặt tại địa phương. Do vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật và

cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Xét thấy bị cáo Sùng A C sau khi phạm tội thành khẩn khai báo; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo đã đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 - Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt là phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị C sau khi nhận lại tài sản bị trộm cắp ngày 08/12/2025, chị Trần Thị C không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về dân sự, đồng thời đề nghị xử lý theo quy định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị H, là người đã mua chiếc điện thoại di động nhãn hiệu IPHONE 15 PRO của Sùng A C ngày 08/12/2025 với số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*): Quá trình điều tra và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị H không yêu cầu Sùng A C phải trả lại số tiền 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*).

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với số tiền 280.000 đồng (*Hai trăm tám mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Tạm giữ của Sùng A C) hiện đã được gửi vào Kho bạc Nhà nước khu vực IX – Phòng giao dịch số 5 là tiền bị cáo do phạm tội mà có, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng không yêu cầu nhận lại nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 – Lào Cai về điều luật, mức hình phạt và các vấn đề khác, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Đối với đề nghị của người bào chữa cho bị cáo Sùng A C về điều luật áp dụng, mức hình phạt, án phí đối với bị cáo là phù hợp Hội đồng xét xử sẽ xem xét, quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đảm bảo tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung, đồng thời cũng thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước và quy định của pháp luật.

Đối với chị Nguyễn Thị H, là người mua chiếc điện thoại di động mà Sùng A C đã trộm cắp: Quá trình điều tra xác định chị Nguyễn Thị H không biết nguồn gốc tài sản đã mua là do Sùng A C phạm tội mà có, do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai không đề cập xử lý đối với chị Nguyễn Thị H là phù hợp.

[9] Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; - Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Sùng A C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo 06 (Sáu) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ bị cáo 10/12/2025.

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 280.000 đồng (Hai trăm tám mươi nghìn đồng) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Tạm giữ của Sùng A C) do cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai nộp tại Kho bạc Nhà nước khu vực IX – Phòng giao dịch số 5 ngày 05/01/2026.

(Thể hiện tại giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 05/01/2026)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KV6 (1);
- CQCSĐT Công an tỉnh (1);
- CQ THAHS Công an tỉnh;
- Trại TG số 1 Công an tỉnh;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh;
- Bị cáo; NBC; Bị hại; NLQ;
- THA DS KV6 (1);
- HS THA HS (1);
- Lưu VP (1)
- Lưu hồ sơ vụ án (1)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Nga